TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2018/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 15/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018 về việc " YÊU CẦU CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN, THỎA THUẬN NUÔI CON, CHIA TÀI SẢN KHI LY HÔN" giữa:

1.Chị Lê Nguyệt N Sinh năm: 1990

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 40 phố H, phường Đ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: Số 5/182 đường L, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Đăng D Sinh năm: 1983

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Số 40 phố H, phường Đ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điểm h khoản 2 Điều 39; Khoản 2 Điều 149; Điều 212 ; Điều 213; Điều 361; Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55,57, 58,81,82 Và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và danh mục mức án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Chị Lê Nguyệt N và anh Nguyễn Đăng D tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 30/2012, ngày 16/4/2012). Đây lả hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Nguyệt N và anh Nguyễn Đăng D

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về việc nuôi và cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn:*** Anh chị có 01 con chung là Nguyễn N P - sinh ngày 15/11/2012. Sau khi ly hôn, Chị Lê Nguyệt N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung kể từ tháng 01/2018 cho đến năm con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

Anh Nguyễn Đăng D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- ***Về việc giải quyết tài sản và nhà đất ở chung sau ly hôn***: Anh chị trình bày không có, không yêu cầu toà giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa án không xét.

- ***Về giải quyết công nợ chung sau ly hôn***: không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- ***Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm***:Anh Nguyễn Đăng D tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0002008 ngày 05 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp;
-CQ đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
-Chi cục THADS Q.Hoàn Kiếm
-Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Lê Anh Xuân